

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HSPT
Ngày 25 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình
Ông Lưu Toàn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2021/TLPT-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Hải L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 88/2021/HSST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

*** Bị cáo: Nguyễn Hải L** sinh ngày 24/12/1994 tại huyện T, tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn B, xã V, huyện T, tỉnh Thái Bình; chỗ ở hiện nay: số nhà X, ngõ Y, đường P, tổ Z, phường K, thành phố T1, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; con ông Nguyễn Văn L1 sinh năm 1965 và bà Lê Thị T2 sinh năm 1970; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*có mặt*).

- Bị hại: ông Phạm Văn D sinh năm 1959; địa chỉ: thôn T3, xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện theo uỷ quyền của bị hại: anh Lê Xuân N sinh năm 1978; địa chỉ: tổ Z1, phường T4, thành phố T1, tỉnh Thái Bình.

(Anh N vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hải L có giấy phép lái xe ô tô hạng C, số 190130002167 do Sở giao thông vận tải tỉnh Bình cấp ngày 13/7/2019. Khoảng 20 giờ ngày 11/3/2021, L

điều khiển xe ô tải xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-XXX.XX chở gỗ từ Hải Phòng về thành phố T1, khi đến Km84+600 Quốc lộ 39 thuộc địa phận thôn T3, xã Đ, huyện Đ1 thì xảy ra tai nạn.

Lúc này, trời tối không mưa, mặt đường khô ráo, mật độ người và các phương tiện tham gia giao thông thưa, L điều khiển xe ô đã bật đèn chiếu sáng về ban đêm, đi bên phải đường theo chiều đi, thành bên phải của xe ô tô cách mép đường bên phải khoảng 2 mét đến 2,5 mét với tốc độ khoảng 50 đến 60km/h. Khi đi đến khu vực ngã tư, phía trước có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên thì L phát hiện thấy phía trước có người điều khiển xe đạp điện (sau này L biết là ông Phạm Văn D) đi từ bên trái đường chuyển hướng sang bên phải đường, ông D điều khiển xe đi qua vạch đơn đứt nét màu trắng sang đến phần đường của L nhưng L vẫn không giảm tốc độ; khi đầu xe ô tô của L chỉ còn cách ông D khoảng 3 đến 4 mét, L mới đạp phanh, đánh lái sang bên phải để tránh nhưng không được do khoảng cách quá gần; phần đầu bên trái xe ô tô của L va chạm vào đầu ngoài tay nắm lái bên phải và bánh trước xe đạp điện của ông D làm xe bị đẩy ngược trở lại và đổ tì thành trái xuống đường, xe nằm hoàn toàn ở phần đường bên phải sát với vạch đơn đứt nét giữa đường, ông D ngã ra đường. Còn xe ô tô do L điều khiển đi tiếp khoảng 20 mét thì dừng lại sát lề đường bên phải theo chiều đi. L xuống xe nhờ người dân gần đó gọi xe để đưa ông D vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình cấp cứu. Sau đó ông D điều trị tại các bệnh viện trung ương và Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Thái Bình. Hiện nay ông D đang điều trị ngoại trú tại nhà, tình trạng sức khỏe yếu, liệt tứ chi, tiểu tiện không tự chủ được. Theo bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 147/21/TgT ngày 21/7/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Thái Bình: “Ông Phạm Văn D đa chấn thương do tai nạn giao làm chấn thương sọ não: tụ máu dưới màng cứng vùng trán - thái dương trái; chấn thương ngực: gãy xương bả vai phải, gãy xương đòn phải, gãy xương gò má phải, gãy các xương sườn cung bên phải số 3,4,5,6,7; gãy cung sau các xương sườn số 4,5,6,7,8,9,10 bên phải. Đã được phẫu thuật lấy máu tụ, giải tỏa não, thuốc kháng sinh, giảm đau. Hiện tại: Còn đau đầu, đau tăng khi thay đổi thời tiết; Đại tiểu tiện không tự chủ. Kết luận khám chuyên khoa thần kinh: Liệt tứ chi mức độ nhẹ. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung là: 78%”.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông D yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho ông D tổng số tiền 215.000.000 đồng nhưng trong quá trình xét xử sơ thẩm, bị cáo mới bồi thường cho ông D 15.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2021/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b

khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông D 215.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 200.000.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/11/2021, bị cáo Nguyễn Hải L có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm: xin giảm nhẹ hình phạt và giảm mức bồi thường thiệt hại.

Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận: giảm cho bị cáo 50.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại, tức là bị cáo chỉ phải tiếp tục bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, hai bên đã thanh toán xong; người đại diện hợp pháp của ông D đã gửi đơn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như bản án sơ thẩm đã nêu đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo và ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải L; giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo và ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về mức bồi thường thiệt hại. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: kính mong Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo hoàn toàn không cố ý gây ra tai nạn, chỉ là do bị cáo quá chủ quan, bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra với ông D. Bị cáo cảm thấy rất ân hận; bị cáo không có tài sản nhưng bị cáo đã cố gắng vận động bố mẹ bị cáo để xin tiền bồi thường cho ông D, gia đình ông D cũng đã thông cảm, giảm mức bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 20 giờ ngày 11/3/2021 tại Km84+600 Quốc lộ 39, thuộc địa phận thôn T3, xã Đ, huyện Đ1,

Nguyễn Hải L có giấy phép lái xe ô tô hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 34C-XXX.XX, đã không làm chủ tốc độ, vi phạm quy định tại Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ va chạm với xe đạp điện do ông Phạm Văn D điều khiển chuyển hướng sang đường làm ông D bị thương tích, tổn thương thể là 78%.

Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại các điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Bị cáo Nguyễn Hải L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là người phạm tội thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội đầu thú, bị hại cũng có một phần lỗi do sang đường thiếu quan sát. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại đã có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; vì vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “Người phạm tội tự nguyện bồi thường”. Như vậy bị cáo Nguyễn Hải L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và gia đình, quản lý, giáo dục cũng đủ tính răn đe đối với các bị cáo đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Đảng và nhà nước ta.

[3]. Việc thoả thuận giữa anh Lê Xuân N là người đại diện theo uỷ quyền của ông Phạm Văn D và bị cáo về việc giảm mức bồi thường cho bị cáo 50.000.000 đồng so với mức bồi thường mà Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định và hai bên đã tự thanh toán xong là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội, cần được ghi nhận.

[4]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải L là có căn cứ, cần được chấp nhận. Vì vậy, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm d và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa án sơ thẩm: giảm mức bồi thường, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

[5]. Về án phí:

- Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Do bị cáo đã tự nguyện thanh toán toàn bộ tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và dân sự phúc thẩm.

[6]. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Hải L 01 Giấy phép lái xe hạng C số 190130002167.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải L; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 88/2021/HSST ngày 16/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình như sau:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hải L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 25/3/2022, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Nguyễn Hải L cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố T1, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đang cho hưởng án treo.

- Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Phạm Văn D (do anh Lê Xuân N đại diện) với bị cáo Nguyễn Hải L: Bị cáo Nguyễn Hải L phải bồi thường cho ông Phạm Văn D 165.000.000 đồng, hai bên đã thanh toán xong.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Hải L 01 Giấy phép lái xe hạng C số 190130002167.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 25/03/2022./.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Thái Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

- TAND, VKSND, CA, THADS
h. Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- UBND phường K, TP.T1;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh